

Số: 20 /KH-SGDĐT

An Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT
ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo
quy định về công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục.**

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, công tác y tế học đường trong các cơ sở giáo dục đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận: Hơn 90% các cơ sở giáo dục triển khai khám sức khỏe cho học sinh, các hoạt động chăm sóc mắt học đường, nha học đường được đẩy mạnh; công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được tăng cường, hoạt động vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm các cơ sở giáo dục được đảm bảo góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe toàn dân;

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

- Thực hiện Kế hoạch số 780/KH-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học (YTTH) trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Căn cứ nội dung phiên họp ngày 15/09/2016 và phiên họp ngày 18/08/2017 giữa Sở Giáo dục và Sở Y tế về việc thống nhất nội dung thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT (kèm biên bản), Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai công tác YTTH trong các cơ sở giáo dục được áp dụng từ năm học 2017-2018 trở đi, với nội dung cụ thể, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục củng cố nhân lực và cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt công tác YTTH trên địa bàn.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho học sinh, sinh viên như: giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử lý và thông báo đến gia đình của học sinh đến cơ sở y tế có đủ điều kiện khám và điều trị.

3. Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để. Kiểm tra, giám sát công tác an toàn thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học và các cơ sở giáo dục.

4. Thay đổi hành vi của học sinh về vệ sinh môi trường xung quanh, vệ sinh cá nhân trong trường học, tạo điều kiện phát triển về thể chất, tinh thần và có sức khỏe tốt.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu 100% trường học và các cơ sở giáo dục đến năm 2020 có phòng y tế, đảm bảo diện tích, thuận lợi trong việc sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh; 100% các trường bố trí nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác YTTH theo quy định.

2. Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục cung cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt và ăn uống; tăng cường đảm bảo các điều kiện vệ sinh trường học, lớp học và các công trình vệ sinh trường học theo quy định.

3. 100% các cơ sở giáo dục có tổ chức bữa ăn bán trú, nội trú đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

4. 100% trường mầm non, phổ thông tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tư vấn sức khỏe và có hồ sơ quản lý, theo dõi sức khỏe học sinh; 100% các trường hợp mắc bệnh được thông báo cho gia đình để phối hợp chuyên tuyến điều trị.

5. 100% trường học được kiểm tra, giám sát, đánh giá và xếp loại về công tác YTTH (01 lần/năm).

6. 100% xã, phường, thị trấn triển khai mô hình điểm về truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong trường học, góp phần từng bước giảm tỷ lệ mắc tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, giun sán, các bệnh liên quan đến dinh dưỡng và các yếu tố nguy cơ đến sức khỏe học sinh trong trường học.

7. Không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, vi phạm các điều kiện về sử dụng nước và vệ sinh môi trường trong trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

8. Phần đầu 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.

9. Có hơn 50 % số cơ sở giáo dục và đào tạo được kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này theo qui định.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác YTTH:

- Tăng cường hiệu quả hoạt động YTTH theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học (viết tắt Thông tư 13);

- Triển khai chương trình phối hợp số 993/CTr-BYT-BGDĐT ngày 16/11/2012 của Bộ Y Tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, HSSV trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2012 – 2020;

2. Tăng cường phối hợp với ngành Y tế địa phương tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng, chống bệnh tật học đường, nhất là tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh và các dịch bệnh mới xuất hiện theo các văn bản chỉ đạo tăng cường phòng chống dịch bệnh do Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tham gia và tổ chức các buổi hội nghị, tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ YTTH.

- Tăng cường tuyên truyền, lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe phòng, chống các bệnh thường gặp trong trường học như bệnh giun, sán; tật khúc xạ, bệnh cong vẹo cột sống, bệnh về răng miệng, đặc biệt đối tượng mầm non, tiểu học; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên; đảm bảo an toàn thực phẩm, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em ...trong các giờ dạy chính khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp và sinh hoạt ngoại khóa.

- Tất cả cán bộ, giáo viên và học sinh trong cơ sở giáo dục được trang bị kiến thức hiểu biết về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

3. Thực hiện các quy định về công tác y tế trường học:

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17/12/2014 về phòng chống tác hại việc lạm dụng rượu bia và đồ uống có cồn; Quyết định số 329/QĐ-BGDĐT ngày 25/01/2014 về triển khai đề án “Thông tin, tuyên truyền về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong trường học giai đoạn 2013 – 2020”; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 về các quy định về Chũ Thập đỏ trong trường học.

- Các cơ sở giáo dục đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; phối hợp chặt chẽ với Sở Y Tế tổ chức triển khai các hoạt động của chương trình Sữa học đường và chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non và Tiểu học uống sữa đúng quy định theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em đến năm 2020.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc theo quy định tại Luật số 46/2014/QH13; phấn đấu đạt 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Tăng cường phối hợp các cơ quan ban, ngành liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến công tác YTTH trong tình hình mới;

4. Hằng năm, tổ chức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH.

5. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu, các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Tổ chức quản lý, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho học sinh

- Triển khai công tác khám sức khỏe đầu và cuối cấp học (theo công văn số 3202/SYT-NVY ngày 16/11/2016; công văn số 2427/SYT-NVY ngày

19/9/2017 về việc triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học trên địa bàn tỉnh);

+ Đối với các trường học có nhân viên y tế trường học có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện theo (Điều 9, Điều 10 của Thông tư 13) và các nhiệm vụ khác do lãnh đạo nhà trường phân công; việc tổ chức kiểm tra sức khỏe cho học sinh nếu có phối hợp với trạm y tế, lãnh đạo nhà trường phải tự thỏa thuận chi phí.

+ Đối với các trường học chưa có nhân viên y tế trường học phải thực hiện ký hợp đồng với trạm y tế địa phương (kinh phí hỗ trợ cho trạm y tế bằng 50% mức lương cơ bản cho 01 cán bộ y tế/tất cả các trường/địa bàn) trong hợp đồng có điều khoản kiểm tra sức khỏe học sinh đầu cấp và cuối cấp các trường trong địa bàn (không tính tiền); các cơ sở y tế có trách nhiệm kiểm tra sức khỏe đầu cấp và cuối cấp theo Thông tư 13 trong năm học cho học sinh được thực hiện theo biên bản hợp thống nhất giữa Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn 3202/SYT-NVY ngày 16-11-2016 về việc hợp triển khai công tác Y tế trường học và biên bản hợp kèm theo văn bản này;

+ Trường hợp kiểm tra sức khỏe học sinh giữa cấp, lãnh đạo nhà trường phải tự thỏa thuận chi phí với cơ sở y tế địa phương.

- Thường xuyên theo dõi và định kỳ tổ chức tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh.

- Tư vấn cho giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về các vấn đề liên quan bệnh, tật, sự phát triển thể chất, tinh thần cho học sinh, hướng dẫn cho học sinh biết cách tự chăm sóc bản thân và cộng đồng; thông báo cho cha mẹ học sinh về tình trạng sức khỏe ít nhất (01 lần/năm).

7. Tiếp tục củng cố và nhân rộng mô hình điểm về phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường. Đẩy mạnh hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích học đường, đặc biệt là phòng, tránh tai nạn đuối nước. Lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường với các hoạt động khác như tiêm chủng mở rộng, phòng, chống suy dinh dưỡng, phòng, chống thiếu Vitamin A...

8. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các trường học theo chuẩn: Phòng học, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học; đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường học, hệ thống cung cấp nước sạch và nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định của Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

9. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, căn tin, cơ sở cung cấp xuất ăn cho học sinh, nước uống cho học sinh, các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh các trường học.

- Tổ chức tập huấn và khám sức khỏe định kỳ cho người phục vụ các căn tin, bếp ăn tập thể ... các cơ sở giáo dục thường xuyên phối hợp với trạm y tế địa phương giám sát thường xuyên các hoạt động tại đơn vị đảm bảo an toàn thực phẩm.

10. Tổ chức và đảm bảo tốt công tác y tế cho các kỳ thi trong năm.

11. Đưa công tác y tế trường học vào chỉ tiêu xem xét đánh giá thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục và các cấp quản lý giáo dục.

IV. KINH PHÍ

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho sự nghiệp Y tế và Giáo dục Đào tạo hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành tại các đơn vị.

- Nguồn kinh phí được trích để lại chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định hiện hành.

- Nguồn vận động, tài trợ của các tổ chức, cá nhân hoặc nguồn xã hội hóa cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh (nếu có).

- Quản lý và thanh quyết toán hàng năm thực hiện ở mục 3, điều 18 Thông tư số 41/2014/TTLT-BYT-BTC, ngày 24/11/2014 giữa Bộ Y tế và Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện BHYT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Chính trị, tư tưởng – Sở Giáo dục và Đào tạo làm đầu mối phối hợp với phòng Nghiệp vụ Y – Sở Y tế tham mưu triển khai, khảo sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Thông tư 13 và văn bản này đến các cơ sở giáo dục. Hàng năm tiến hành kiểm tra, kết hợp kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này ít nhất 50% ở các trường phổ thông trực thuộc.

2. Trách nhiệm phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố (huyện)

- Phối hợp với ngành Y tế địa phương tham mưu với UBND huyện trong việc lập kế hoạch, chỉ đạo triển khai, khảo sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác y tế trường học đến các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp quản lý.

+ Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên y tế trường học.

+ Thực hiện việc báo cáo, thống kê, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động y tế trường học theo quy định;

- Việc tuyển dụng nhân viên y tế trường học phải thực hiện theo các quy định của các cơ quan có thẩm quyền.

- Trong trường hợp có quy hoạch, xây mới, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, thuốc, trang thiết bị y tế phải thực hiện hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

- Hàng năm tiến hành kiểm tra, kết hợp kiểm tra việc thực hiện Thông tư 13 và văn bản này ít nhất 50% ở các trường trực thuộc theo phân cấp quản lý.

3. Trách nhiệm trường học

- Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học được quy định tại Thông tư liên tịch này.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ y tế trường học.
- Bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc cho nhân viên y tế trường học thực hiện nhiệm vụ.
- Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền để bảo đảm nhân lực thực hiện công tác y tế trường học.

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh: Trưởng ban là lãnh đạo trường học, Phó trưởng ban là trạm trưởng Y tế xã, ủy viên thường trực là nhân viên y tế trường học, các ủy viên khác là giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giáo dục thể chất (TD), Tổng phụ trách Đội (trường TH, THCS), đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Trong trường hợp có quy hoạch, xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em, thuốc, trang thiết bị y tế phải thực hiện hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

Trên đây là nội dung thực hiện Kế hoạch số 780/KH-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học (YTTH) trên địa bàn tỉnh An Giang. Yêu cầu thủ trưởng các đơn vị liên quan thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (Vụ GDTC);
- VP. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Y tế AG;
- Tỉnh Đoàn AG;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GD&ĐT huyện, thị, thành phố;
- Các trường THPT trực thuộc;
- Các phòng, T Tra Sở;
- Ban GD Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Bình Thư